

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 415/QĐ-UBND

Tân An, ngày 18 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025
của xã Tân An (sau sắp xếp)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;
Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã Tân An về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã Tân An (sau sắp xếp);
Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 54^a/TTr-KT ngày 18 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của xã Tân An (sau sắp xếp).

(Theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đơn vị sự nghiệp và các cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Chánh, Phó CVP HĐND&UBND xã;
- Các Trưởng ấp trong xã;
- Trang thông tin điện tử xã (đăng tải);
- Lưu: VT, (Nga).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Anh Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN AN

Biểu số 108/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: triệu đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	106.047	TỔNG SỐ CHI	106.047
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	1.907	I. Chi đầu tư phát triển	1.908
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾	2.451	II. Chi thường xuyên	101.484
III. Thu bổ sung	94.354	III. Dự phòng	2.000
- Bổ sung cân đối	94.354	IV. Chi nộp ngân sách cấp trên	655
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn	240		
V. Thu từ nguồn CCTL	4.772		
VI. Thu kết dư	656		
VII. Thu từ nguồn XHH	1.667		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	TỔNG THU	109.737	106.047
I	Các khoản thu 100%	1.907	1.907
1	Thu phí lệ phí	777	777
2	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp - nông nghiệp	1.120	1.120
3	Thu khác ngân sách	10	10
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	6.141	2.451
1	Thu công thương nghiệp ngoài quốc doanh	2.841	1.676
	- Thuế giá trị gia tăng	2.830	1.670
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	11	6
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp		
	- Thuế tài nguyên		
2	Thuế thu nhập cá nhân	1.750	
3	Lệ phí trước bạ	1.550	775
	- Lệ phí trước bạ nhà đất	1.550	775
	- Lệ phí trước bạ khác		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)	-	
IV	Thu chuyển nguồn	240	240
V	Thu từ nguồn CCTL	4.772	4.772
VI	Thu kết dư ngân sách	656	656
VII	Thu từ nguồn XHH	1.667	1.667
VIII	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	94.354	94.354
	- Thu bổ sung cân đối	94.354	94.354
	- Thu bổ sung có mục tiêu		-

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	106.047	1.908	104.139
	Trong đó			
1	Chi giáo dục	72.473		72.473
2	Chi quốc phòng	3.343		3.343
3	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	2.851		2.851
4	Chi văn hóa, thông tin	158		158
5	Chi phát thanh, truyền thanh	70		70
6	Chi thể dục thể thao	60		60
7	Chi bảo vệ môi trường	98		98
8	Chi các hoạt động kinh tế	2.110	1.908	202
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	21.356		21.356
10	Chi cho công tác xã hội	873		873
11	Chi khác	-		
12	Dự phòng ngân sách	2.000		2.000
13	Chi nộp ngân sách cấp trên	655		655

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN⁽¹⁾ NĂM 2025
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: triệu đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12...	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/...	Dự toán năm...			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ						1.908	-	241	1.667
1. Công trình chuyển tiếp						1.908		241	1.667
- Công trình đường dây hạ thế tổ 8, ấp 5 xã Vĩnh Tân						482		241	241
Công trình Đầu tư tuyến ống cấp nước xã Vĩnh Tân						1.426			1.426
2. Công trình khởi công mới									
-									
-									
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									
-									

Ghi chú: (1) Theo phân cấp của tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN AN

Biểu số 112/CK TC-NSNN

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: triệu đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM			KẾ HOẠCH NĂM...		
	(năm hiện hành)					
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách						
-						
-						
-						
- ...						
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bến bãi						
+						
+ ...						
...						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi